TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 10 – HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 148/2026/QĐST-HN&GĐ	*Hải Phòng, ngày 01 tháng 4 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 138/2026/TLST-HN&GĐ ngày 10 tháng 3 năm 2026, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Phạm Thị H – sinh năm 1993

Số CCCD: 031193016741 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 11/8/2021

Nơi cư trú: Thôn L, xã P, thành phố Hải Phòng

- Bị đơn: Anh Trần Văn H1 – sinh năm 1990

Số CCCD: 030090020027

Nơi cư trú: Thôn C, xã P, thành phố Hải Phòng.

(Hiện đang chấp hành án tại phân trại số 1 – Trại giam H3)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Trần Văn C – sinh năm 1961 và bà Hoàng Thị C1 – sinh năm 1963, đều trú tại: Thôn L, xã P, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 3 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 3 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị H và anh Trần Văn H1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao con chung: Trần Thị Như Ý – sinh ngày 03/5/2015 cho chị Phạm Thị H, giao con chung Trần Vĩnh H2 – sinh ngày 14/01/2017 cho anh Trần Văn H1 tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc đến khi các con chung trưởng thành đủ 18 tuổi. Chị H, anh H1 đều tự nguyện không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung. Tạm giao con chung Trần Vĩnh H2 cho ông Trần Văn C và bà Hoàng Thị C1 (là bố mẹ đẻ anh H1) nuôi dưỡng, chăm sóc trong thời gian anh H1 chấp hành án.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị H, anh H1 tự thoả thuận và đều tự nguyện không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Phạm Thị H tự nguyện nộp cả 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm ly hôn được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí ký hiệu: BLTU/26E số: 0002529 ngày 09/3/2026 của Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng. Hoàn trả lại chị H số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- VKSND khu vực 10 – Hải Phòng;
- Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng;
- UBND xã Phú Thái, TP Hải Phòng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Hạnh